

Bản án số: 55/2017/HSST

Ngày: 02/03/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Tôn Nữ Quỳnh Tương; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông: Hồ Đình Ghi; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Hên Trang, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên toà: Ông Phan Hữu Thiên, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 03 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế (địa chỉ: 60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế), Tòa án nhân dân thành phố Huế đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo có lý lịch như sau:

Họ và tên: **Trần Ngọc Gia H** (tên gọi khác: X), sinh ngày: 27/9/1995; giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: số 19/19 đường Đ, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Trần Ngọc L, sinh năm 1963 con bà Lê Thị D, sinh năm 1957; Gia đình có ba anh em: Bị cáo là con út. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con. Tiền án: không, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/11/2016, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Nguyệt Th, sinh ngày: 22/8/1998; Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã L, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở: Lô A23 đường D, phường C, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 18, khu vực 6, phường K, thành phố Huế. Vắng mặt.

2. Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1963. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 19/19 Đ, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Hữu G (O), sinh năm 1996.Trú tại: 3/171 đường P, phường N, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Ngọc Gia H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 19 giờ ngày 25/10/2016 Trần Ngọc Gia H đi bộ một mình từ nhà vào khu nhà trọ ở lô A23 đường D, phường C, thành phố Huế thấy tầng 2, phòng trọ của chị Nguyễn Thị Nguyệt Th, sinh viên Đại học Luật Huế, cửa khép hờ H liền lén lút, bí mật đột nhập vào chiếm đoạt 1 máy laptop hiệu Dell và 1 điện thoại hiệu OPPO đem về nhà cất giữ. Sáng hôm sau H nhờ anh Nguyễn Hữu G đem máy laptop cầm cho anh Nguyễn Văn Q hiệu cầm đồ 176 đường U, Huế lấy 5.500.000đồng, còn điện thoại OPPO H đưa cho G cất giữ. Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Th làm đơn trình báo công an phường A truy xét.

Ngày 26/10/2016 Công an thành phố Huế thu giữ của anh Nguyễn Hữu G 1 máy điện thoại di động hiệu OPPO, thu giữ của anh Nguyễn Văn Q 1 máy laptop hiệu Dell.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Điện thoại OPPO và máy laptop hiệu Dell có giá trị là 6.200.000 đồng.

Ngày 26/11/2016 cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại tài sản cho người bị hại, chị Th nhận lại không yêu cầu gì thêm.

Ngày 28/10/2016 ông Trần Ngọc L là bố của H nộp tiền bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q 5.500.000 đồng. Anh Q đã nhận lại không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố Trần Ngọc Gia H thú nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 45/QĐ/KSĐT ngày 19/1/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, truy tố bị cáo Trần Ngọc Gia H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 138 Bộ luật hình sự, để tuyên bố Trần Ngọc Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; điểm b,h,p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Trần Ngọc Gia H mức hình phạt từ 06 (sáu) đến 09(chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại, người bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Ngọc Gia H đã khai nhận hành vi của mình, xét lời khai nhận hành vi của bị cáo là phù hợp khách quan với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã xác định được:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/10/2016, bị cáo Trần Ngọc Gia H đã thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt 1 máy tính laptop hiệu Dell và 1 điện thoại hiệu OPPO có tổng giá trị 6.200.000đồng của chị Nguyễn Thị Nguyệt Th.

Hành vi của Trần Ngọc Gia H đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm hại đến trật tự công cộng, bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tài sản của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ nhưng muốn có tiền tiêu xài mà không phải bằng thu nhập chính đáng của mình nên đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 6.200.000 đồng; hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp không có sự chuẩn bị, khi thấy chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc quản lý tài sản thì thực hiện việc chiếm đoạt.

Khi quyết định hình phạt, cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Trần Ngọc Gia H không phạm vào tình tiết tăng nặng, mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm g khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; người phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tác động gia đình khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo Trần Ngọc Gia H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt

bằng thời gian đã tạm giam, bị cáo không bị tạm giam về tội khác nên cần áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự để trả tự do tại phiên tòa.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại là chị Nguyễn Thị Nguyệt Th đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h và p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo Trần Ngọc Gia H 03(ba) tháng 16 (mười sáu) ngày tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/11/2016 đến ngày xét xử (ngày 02/03/2017).

Áp dụng khoản 5 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố: Trả tự do cho bị cáo Trần Ngọc Gia H tại phiên tòa vì thời hạn chấp hành hình phạt bằng thời gian đã tạm giam(từ ngày 14/11/2016 đến hết ngày 02/3/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Ngọc Gia H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Bị cáo; người bị hại;
- Sở Tư Pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh TT Huế;
- THAHS, THADS
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan